

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 01 năm 2025

CHỈ THỊ

Về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Bắc Ninh năm 2025

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 (Nghị quyết 02/NQ-CP) với mục tiêu tổng quát: Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi kép thông qua chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; giảm chi phí đầu vào và chi phí tuân thủ pháp luật trong hoạt động đầu tư, kinh doanh; giảm rủi ro chính sách; củng cố niềm tin; xử lý chồng chéo, xung đột về pháp luật, xóa bỏ điểm nghẽn về thể chế, cắt giảm điều kiện kinh doanh, tạo động lực mới để tăng trưởng cao.

Để triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 theo Nghị quyết 02/NQ-CP gắn với tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và các chỉ số về chất lượng quản trị địa phương gắn với thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bắc Ninh năm 2025;

Xét đề nghị của Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, UBND tỉnh chỉ thị:

1. Tinh gọn bộ máy nhằm nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả nhằm thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh, duy trì hiệu ứng Bắc Ninh dẫn đầu cả nước về thu hút FDI

Trên cơ sở thực hiện nghiêm túc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính, khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực; kiên quyết xóa bỏ các tổ chức trung gian, nếu giải quyết “điểm nghẽn của điểm nghẽn” này, minh bạch hóa bằng hệ thống pháp luật chặt chẽ, thực thi nghiêm thì sẽ là điều kiện đủ cho quá trình khơi thông nguồn lực xã hội, phục vụ tốt nhất người dân, doanh nghiệp.

Các Sở, ban, ngành, các đơn vị được sắp xếp, tinh gọn nhanh chóng ổn định, thực hiện có hiệu quả các chủ trương về đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo; chống lãng phí; chuyển đổi số quốc gia, xã hội hóa các dịch vụ công..., gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu. Bộ máy mới phải tốt



hơn bộ máy cũ và đi vào hoạt động ngay, không để ngắt quãng công việc, không để khoảng trống về thời gian, không để bỏ trống địa bàn, lĩnh vực; không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của xã hội, của người dân...

Áp dụng chuyển đổi số trong xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác đánh giá công chức theo kết quả thực thi công vụ. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên tinh thần lắng nghe, cầu thị, trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân đồng thời sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, không còn uy tín công tác.

Cùng với quá trình kiểm tra công vụ tại các cơ quan theo quy định, hàng tháng, Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Thanh tra tỉnh xem xét một số các hồ sơ giải quyết công việc chậm trễ (hoặc có phản ánh của người dân, doanh nghiệp, cấp cơ sở kiến nghị) để kiểm tra, làm rõ trách nhiệm, chỉ rõ địa chỉ ở từng cơ quan, từng cá nhân trong giải quyết công việc; gắn với việc đánh giá bình xét thi đua và xếp loại cơ quan, cán bộ.

Tiếp tục quán triệt, triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 55-NQ/TU ngày 29/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước, chuyển đổi số năm 2025. Tạo bước đột phá về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, Đề án 06, Chỉ số đổi mới sáng tạo năm trong nhóm dẫn đầu cả nước; cải thiện mạnh các Chỉ số SIPAS, PAR Index,...

Trung tâm Hành chính công (TTHCC) ứng dụng AI để trả lời thủ tục hành chính; cam kết về chất lượng phục vụ, công khai số điện thoại của Thủ trưởng cơ quan và Lãnh đạo phụ trách cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính tại TTHCC, Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã và trên trang thông tin điện tử. Trong trường hợp cơ quan trả kết quả chậm hoặc cán bộ hướng dẫn không đầy đủ dẫn tới người dân, doanh nghiệp phải mất thêm thời gian hoàn chỉnh hồ sơ hoặc đi lại mà lỗi thuộc về cơ quan nhà nước; trường hợp cán bộ liên hệ người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ sau khi đã tiếp nhận đầy đủ hồ sơ theo danh mục niêm yết tại TTHCC mà không có văn bản của cơ quan, đơn vị với lý do hợp lý: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải có thư xin lỗi tới người dân và doanh nghiệp.

Định kỳ hàng tháng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tăng cường tương tác với doanh nghiệp trong lĩnh vực quản lý theo hình thức đa phương tiện, tạo thuận lợi trong thực hiện pháp luật, giảm chi phí tuân thủ và tăng cường khả năng hợp tác của doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước; nhanh chóng nắm bắt và kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp chủ động tăng tốc, bứt phá và phát triển bền vững

Triển khai chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững năm 2025 trong đó tập trung: Tháo gỡ các vướng mắc, rào cản về pháp lý nhằm khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh; Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước; Hỗ trợ doanh nghiệp tạo cơ hội, ổn định việc làm cho người lao động; đẩy mạnh triển khai chính sách, giải pháp hỗ trợ người lao động, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động; nhất là chế độ chính sách về đào tạo nghề liên quan kinh tế số, bán dẫn,...

Tổ chức đối thoại định kỳ hàng quý với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; đánh giá thực chất quá trình xử lý kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp; khuyến khích đầu tư của khu vực doanh nghiệp góp phần tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững; chủ động đổi mới tại địa bàn cấp xã, cấp huyện khi có vấn đề phát sinh. Chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, dùn đẩy trách nhiệm.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) chuyển đổi từ hộ kinh doanh, DNNVV do phụ nữ làm chủ, DNNVV; Sở Công Thương chủ trì, triển khai nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành công nghiệp theo chuỗi giá trị; triển khai chuyển đổi ngành nghề, tạo việc làm mới ở các địa phương chấm dứt sản xuất do ô nhiễm nghiêm trọng tại Phong Khê, Văn Môn, Phú Lâm...

Thực hiện có hiệu quả Hướng dẫn số 343/HĐ-UBND ngày 25/9/2024 của UBND tỉnh về Quy trình, cơ chế giải quyết vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật về đầu tư, kinh doanh liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Các Tổ gỡ khó cho doanh nghiệp tiếp tục làm tốt hơn theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; hàng tháng xây dựng danh mục các dự án, doanh nghiệp có nội dung vướng mắc cần tháo gỡ, tiến độ giải quyết.

Triển khai các Luật được Quốc hội thông qua, mở rộng không gian quyết định chính sách trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh thu hút làn sóng đầu tư mới cả về công nghiệp và đô thị, xúc tiến đầu tư có địa chỉ, chăm sóc nhà đầu tư tiềm năng từ xa; đẩy mạnh giải ngân các dự án FDI; Phát huy hạ tầng giao thông và các dự án liên vùng để tạo điều kiện cho nhà đầu tư; triển khai nhanh các khu công nghiệp, sân bay Gia Bình, dịch vụ, bất động sản, cam kết giải ngân, tiến độ hoàn thành, đưa sản phẩm ra thị trường, tăng tốc bứt phá các Chỉ số IIP, tăng trưởng xây dựng, dịch vụ để phấn đấu tăng trưởng kinh tế năm 2025 từ 8% đến 10%.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh mang tính bao trùm, thúc đẩy tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, cải thiện Chỉ số xanh cấp tỉnh

Nâng cao năng lực cạnh tranh mang tính bao trùm và chiến lược so với các tỉnh xung quanh bằng tất cả các biện pháp: cắt giảm chi phí, đào tạo lao động, hạ tầng đồng bộ và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; ứng dụng mô hình kinh tế tuần



hoàn, phát huy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Nâng cao chất lượng quản trị môi trường và tăng trưởng xanh trong hành động của các cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp thông qua việc liên tục cải thiện các chỉ tiêu, chỉ số thành phần có điểm số, xếp hạng thấp và các chỉ tiêu có điểm số thấp so với trung vị. Triển khai Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh về Cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) nhằm tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, giai đoạn 2024-2026.

Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và theo chức năng, các ngành liên quan, tiếp tục rà soát, triển khai các quy hoạch phân khu; công khai thủ tục, quy trình nội bộ trong từng cơ quan và phối hợp giữa các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy...

4. Kiểm soát các hoạt động thanh tra, kiểm tra, đảm bảo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp

Các cơ quan có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra. Khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp. Trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất được tiến hành khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hoặc do Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao; kết luận thanh tra, kiểm tra phải xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm.

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra phát hiện thấy nội dung, phạm vi, thời điểm thanh tra có chồng chéo, trùng lặp với các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước hoặc các cơ quan, đơn vị khác, thì Thủ trưởng cơ quan tiến hành thanh tra, kiểm tra phải báo cáo kịp thời với Chánh Thanh tra tỉnh để xử lý kịp thời nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Thủ trưởng các cơ quan phải kiểm soát chặt chẽ quá trình làm việc, tiếp xúc của cán bộ tại doanh nghiệp, mọi trường hợp đến làm việc với doanh nghiệp phải có kế hoạch, có sự đồng ý của Giám đốc, thủ trưởng cơ quan Nhà nước, đúng theo thẩm quyền được pháp luật quy định, đảm bảo văn hóa ứng xử.

Giao Thanh tra tỉnh kiểm soát các hoạt động thanh tra, kiểm tra (*Kế hoạch, đột xuất, theo chỉ đạo của cấp trên*) của các Sở, ngành, cấp huyện (bao gồm cả cơ quan ngành dọc Trung ương) đảm bảo đúng yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

5. Tổ chức thực hiện

Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai khẩn trương, nghiêm túc, tiếp tục phát huy các sáng kiến mới trong cải thiện môi trường kinh doanh ở đơn vị mình; đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung cải cách

hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh nhằm cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ.

Cơ quan được giao nhiệm vụ đánh giá kịp thời các Chỉ số đo lường chất lượng quản trị địa phương, chất lượng dịch vụ công hàng năm; hướng dẫn các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện đồng bộ các Chỉ số về chất lượng điều hành và quản trị địa phương, tạo động lực mới cho cải cách; tạo chuyển biến trong hệ thống các cơ quan Nhà nước đến cấp cơ sở.

Trước ngày 05 tháng 6 và ngày 05 tháng 12 năm 2025, các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị, đề xuất, kiến nghị gửi về cơ quan được giao nhiệm vụ, báo cáo UBND tỉnh.

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Bắc Ninh; Cổng thông tin điện tử tỉnh tăng cường thời lượng, chuyên đề thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về các hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và của tỉnh theo Chỉ thị này.

Noi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các Cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bắc Ninh, Đài PTTH tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP, các CVNC, các phòng, bộ phận trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Vương Quốc Tuấn

